

Số: 523 /BC-UBND

Hà Giang, ngày 06 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người có công, cựu chiến binh nghèo, hộ nghèo trên địa bàn tỉnh đến ngày 30/10/2020

Thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 25/7/2019 của Ban chỉ đạo thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà ở kiên cố cho người có công, cựu chiến binh nghèo, hộ nghèo có khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả triển khai thực hiện hỗ trợ nhà ở đến ngày 30/10/2020 như sau:

I. KẾT QUẢ TIẾP NHẬN KINH PHÍ HỖ TRỢ

1. Tổng kinh phí các đơn vị, cá nhân hỗ trợ cho chương trình đến ngày 26/10/2020 là 213.613 triệu đồng, trong đó:

- Kinh phí hỗ trợ của các đơn vị, cá nhân đã chuyển vào tài khoản của Sở Lao động - TBXH là 182.662 triệu đồng (*trong tuần gia đình bà Trần Thị Phương - Linh Đàm, Hà Nội hỗ trợ 70 triệu đồng, Binh đoàn 11 hỗ trợ 600 triệu đồng*).

- Kinh phí các huyện, các ngành tự vận động hỗ trợ là 22.551 triệu đồng¹.

- Kinh phí hỗ trợ từ chương trình nhà đại đoàn kết từ MTTQ tỉnh là 8.400 triệu đồng.

2. Kinh phí Sở Lao động - TBXH đã chuyển cho các huyện hỗ trợ: 181.980 triệu đồng (*tương đương hỗ trợ 3.033 nhà*).

3. Số kinh phí còn dư trên tài khoản là 717,01 triệu đồng. Trong đó: Số dư kinh phí các đơn vị ủng hộ chương trình là 682,68 triệu đồng; số còn lại là số dư cũ của Sở Lao động - TBXH thuộc chương trình khác (*trước khi phát động ủng hộ chương trình*).

4. Số kinh phí các đơn vị, cá nhân cam kết tài trợ chưa chuyển tiền là 57.480 triệu đồng.

¹ Bao gồm 17.930 triệu đồng các huyện đã hỗ trợ 384 nhà tự triển khai, 4.021 triệu đồng hỗ trợ thêm cho các công trình nhà bếp, nhà tắm, nhà vệ sinh cho số nhà theo chương trình của tỉnh, 600 triệu đồng đ/c Thào Hồng Sơn vận động hỗ trợ thẳng cho huyện Đồng Văn.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Số hộ đã khởi công từ tháng 7/2019 đến 30/10/2020: Luỹ kế toàn tỉnh đã có **3.424 hộ** gia đình đã triển khai xây dựng nhà ở, gồm: 213 hộ gia đình chính sách người có công, 475 hộ cựu chiến binh nghèo, 1.513 hộ nghèo xã biên giới, 96 hộ nghèo thuộc xã nông thôn mới và 1.127 hộ nghèo xã nội địa², cụ thể:

- Số hộ các huyện triển khai từ chương trình hỗ trợ của Ban chỉ đạo tỉnh là 2.900 hộ.

- Số hộ các huyện và các ngành đã tự vận động nguồn lực tổ chức triển khai hỗ trợ là 384 hộ.

- Số hộ thuộc chương trình nhà Đại đoàn kết do Ủy ban MTTQ tỉnh triển khai: 140 hộ.

2. Số hộ đã hoàn thành (*tính đến ngày 30/10/2020*), toàn tỉnh đã có **3.332 hộ**/ 3.424 hộ triển khai đã hoàn thành³, trong đó:

- Số hộ hỗ trợ từ nguồn vận động của Ban chỉ đạo tỉnh là 2.837 hộ/2.900 hộ.

- Số hộ các huyện và các ngành đã tự vận động nguồn lực tổ chức triển khai hỗ trợ: 366 hộ / 384 hộ.

- Số hộ thuộc chương trình nhà Đại đoàn kết do Ủy ban MTTQ tỉnh triển khai: 129 hộ / 140 hộ.

(có biểu báo cáo tiến độ kèm theo)

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TIẾP THEO

1. Ban chỉ đạo thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà ở kiên cố cho người có công, cựu chiến binh nghèo, hộ nghèo có khó khăn về nhà ở các huyện, thành phố chỉ đạo các xã, thị trấn và các ngành chức năng tiến hành rà soát số hộ nghèo có nhu cầu và đủ điều kiện hỗ trợ làm nhà ở giai đoạn 2 từ cuối năm 2020 và các năm tiếp theo.

2. Sở Lao động - TBXH tổng hợp kết quả rà soát của các huyện, thành phố, báo cáo Ban chỉ đạo tỉnh xem xét; đồng thời tiếp tục đôn đốc các đơn vị, cá nhân cam kết tài trợ chưa chuyển tiền hỗ trợ cho tỉnh.

3. Tiếp tục triển khai Chương trình hỗ trợ nhà ở theo thứ tự ưu tiên đúng các quy định của Ban chỉ đạo tỉnh và số kinh phí đã được tỉnh phân bổ hoặc huyện tự vận động được. Trước mắt ưu tiên triển khai hỗ trợ những hộ

² Tăng 88 hộ so với tổng kết giai đoạn 1, trong đó từ chương trình hỗ trợ của Ban chỉ đạo tỉnh là 70 hộ, các huyện tự vận động 18 hộ (*Huyện Xin Mần tăng 12 hộ, Bắc Mê tăng 22 hộ, Mèo Vạc tăng 13 hộ, Yên minh tăng 41 hộ*).

³ Tăng 67 hộ so với tổng kết giai đoạn 1, trong đó từ chương trình hỗ trợ của Ban chỉ đạo tỉnh là 42 hộ, các huyện tự vận động 18 hộ, chương trình nhà Đại đoàn kết 7 hộ.

gia đình có nhà ở quá tạm bợ, hư hỏng, dột nát, có nguy cơ sập đổ và không có khả năng tự xây dựng nhà ở hoặc hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn như già cả, neo đơn, tàn tật... thiếu lao động và không có khả năng tự xây dựng nhà ở.

Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- TTr. Tỉnh ủy;
- TTr. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Lao động – TBXH;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- VnptiOffice;
- Lưu: VT, VHXH. *em*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Trần Đức Quý

BIỂU TỔNG HỢP BÁO CÁO CHƯƠNG TRÌNH LÀM NHÀ Ở ĐẾN NGÀY 30/10/2020

STT	Huyện, TP	Phân loại hộ đã, đang làm nhà ở					Trong đó						Tổng số hộ đã hoàn thành	
		Tổng số hộ đã triển khai	Chia theo đối tượng					Số nhà theo Chương trình Tỉnh ủy		Số nhà Đại đoàn kết		Số nhà các huyện, các ngành tự huy động		
			Hộ người có công	Hộ CCB nghèo	Hộ nghèo xã biên giới	Hộ nghèo xã NTM	Hộ nghèo xã nội địa	Số nhà đã triển khai	Số nhà đã hoàn thành	Số nhà đã triển khai	Số nhà đã hoàn thành	Số nhà đã triển khai		Số nhà đã hoàn thành
A	B	1=2+...+6	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13=8+10+12
1	Mèo Vạc	457	4	29	280	51	93	376	376	11	11	70	61	448
2	Đồng Văn	420	2	15	364		39	379	379	12	12	29	29	420
3	Yên Minh	421	7	38	242		134	336	305	15	10	70	69	384
4	Quản Bạ	275	11	25	189		50	251	251	11	10	13	13	274
5	Hoàng Su Phì	449	20	174	147	7	101	423	423	13	13	13	13	449
6	Xín Mần	549	6	77	170	13	283	512	500	11	11	26	26	537
7	Vị Xuyên	381	34	43	121	9	174	297	297	10	10	74	68	375
8	Quang Bình	160	22	29		15	94	90	90	18	18	52	52	160
9	Bắc Quang	183	99	32		1	51	145	145	17	13	21	19	177
10	Bắc Mê	116	3	12			101	91	71	17	17	8	8	96
11	Thành phố HG	13	5	1			7	-		5	4	8	8	12
Tổng cộng		3.424	213	475	1.513	96	1.127	2.900	2.837	140	129	384	366	3.332

* Số nhà Đại đoàn kết do UBMTTQ tỉnh hỗ trợ có 5 nhà thông qua BCH Biên Phòng tỉnh triển khai xây dựng nhà cho gia đình chiến sĩ đang công tác trong lực lượng Bộ đội Biên phòng tỉnh Hà Giang (Yên Minh 1 hộ, Quản Bạ 1 hộ, Đồng Văn 1 hộ, Quang Bình 1 hộ, TP Hà Giang 1 hộ) dự kiến đến 30/11/2020 hoàn thành

BIỂU TỔNG HỢP BÁO CÁO TIẾN ĐỘ LÀM NHÀ Ở TỪ NGUỒN HỖ TRỢ CỦA BAN CHỈ ĐẠO TỈNH

STT	Huyện, TP	Phân loại hộ đã, đang làm nhà ở						Kinh phí tỉnh đã cấp cho huyện		Tổng kinh phí đã hỗ trợ cho hộ (tr.đồng)		Ngày công	Số hộ đã hoàn thành
		Tổng số hộ	Hộ người có công	Hộ CCB nghèo	Hộ nghèo xã biên giới	Hộ nghèo xã NTM	Hộ nghèo xã nội địa	Số nhà	Số tiền (tr.đ)	Kinh phí do tỉnh hỗ trợ giải ngân	Kinh phí hỗ trợ khác		
A	B	1=2+...+6	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Mèo Vạc	376	4	28	279	51	14	376	22.560	22.560	26	14.100	376
2	Đông Văn	379	2	15	355		7	379	22.740	22.740	308	15.131	379
3	Yên Minh	336	7	38	241		50	336	20.160	17.880		15.510	305
4	Quản Bạ	251	11	23	186		31	271	16.260	15.060	58	6.254	251
5	Hoàng Su Phì	423	19	168	143	6	87	453	27.180	25.380	980	25.370	423
6	Xín Mần	512	5	76	167	13	251	516	30.960	30.120	1.830	20.987	500
7	Vị Xuyên	297	29	39	113	9	107	337	20.220	17.820		13.106	297
8	Quang Bình	90	20	29		15	26	110	6.600	5.400	34	2.898	90
9	Bắc Quang	145	96	31		1	17	164	9.840	8.700		4.971	145
10	Bắc Mê	91	3	12			76	101	6.060	4.260	785,2	3.248	71
11	Thành phố HG	-											
Tổng cộng		2.900	196	459	1.484	95	666	3.043	182.580	169.920	4.021	121.575	2.837

* Huyện Đông Văn có 10 hộ nghèo xã biên giới Ma Lé do đồng chí Thào Hồng Sơn vận động hỗ trợ 600 triệu đồng chuyển thẳng cho huyện

**BIỂU TỔNG HỢP BÁO CÁO TIẾN ĐỘ LÀM NHÀ Ở CÁC HUYỆN, CÁC NGÀNH
TỰ VẬN ĐỘNG TRIỂN KHAI NGOÀI HỖ TRỢ CỦA BAN CHỈ ĐẠO TỈNH**

STT	Huyện, TP	Phân loại hộ đã, đang làm nhà ở					Trong đó		Kinh phí hỗ trợ	Ngày công hỗ trợ	Số hộ đã hoàn thành	Ghi chú
		Tổng số hộ	Hộ người có công	Hộ CCB nghèo	Hộ nghèo xã biên giới	Hộ nghèo xã nội địa	Số hộ được hỗ trợ từ đủ 60 triệu đồng trở lên	Số hộ được hỗ trợ dưới 60 triệu đồng				
A	B	1=2+...+5	2	3	4	5	6	7	8	9	10	8
1	Mèo Vạc	70		1	1	68	66	4	4.208	510	61	Huyện tự triển khai 30 hộ, 5 hộ do Cục Quản lý thị trường tỉnh hỗ trợ, 1 hộ do Sở Lao động - TBXH vận động Công ty TNHH khoa học kỹ thuật TEXHONG Ngân Long hỗ trợ; 2 hộ do Đ/c Triệu Tài Vinh hỗ trợ, 1 hộ do Trung tâm nghỉ dưỡng PaPiu - huyện Bắc Mê hỗ trợ; Tổ chức Blue Dragon hỗ trợ 01 hộ; công an huyện hỗ trợ 01 hộ; thành phố Hà Giang 4 hộ, Công ty Hoa Cường 2 hộ, Công ty Xi măng Tuyên Quang hỗ trợ 1 hộ; 1 nhà CCB do Biên Phòng tỉnh hỗ trợ, 1 hộ nghèo do đồn Biên phòng hỗ trợ; Hội doanh nghiệp huyện hỗ trợ 01 hộ; các cá nhân khác 17 hộ; công an tỉnh 1 hộ
2	Đồng Văn	29			8	21	29		1.740		29	1 hộ nghèo xã Sàng Tùng do Trường Chính trị tỉnh hỗ trợ, 2 hộ nghèo xã nội địa Văn Chải do Sở Lao động - TBXH hỗ trợ 1 hộ và vận động Công ty TERESA hỗ trợ 1 hộ; 1 hộ nghèo xã Phố Cáo do Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh hỗ trợ; 9 hộ nghèo xã Tả Phìn và 2 hộ nghèo xã Phố Cáo do Văn phòng Tỉnh ủy vận động hỗ trợ, 1 hộ nghèo xã Lũng Cú do Ban Quản lý DABTXD Công trình dân dụng và công nghiệp hỗ trợ; 1 hộ nghèo xã Phố Lả do BTC-NV tỉnh hỗ trợ; 01 hộ Biên phòng tỉnh hỗ trợ; 01 hộ BCHQS tỉnh hỗ trợ; 02 hộ do công an tỉnh hỗ trợ; 01 hộ do sở Y tế hỗ trợ, 2 hộ do thành phố Hà giang hỗ trợ; 2 nhà do TP Hà nội hỗ trợ, Xi măng Tuyên Quang 2 nhà
3	Yên Minh	70				70	8	62	1.770	3.150	69	Cán bộ huyện tự đóng góp hỗ trợ được 52 hộ, 01 hộ do chi đoàn Sở Tài chính hỗ trợ, 2 hộ do đồng chí Lê Quang Minh - Chủ nhiệm UBKT Tỉnh ủy và đồng chí Hà Thị Minh Hạnh - Phó Chủ tịch UBND tỉnh hỗ trợ; 02 hộ do Tổ chức Rừng xanh hỗ trợ, 02 hộ do Công ty nước và môi trường HG hỗ trợ, Cty CP khai thác khoáng sản Hà giang 9 hộ, 2 hộ do Công ty Syghenta hỗ trợ; 1 do Công an tỉnh hỗ trợ
4	Quản Bạ	13		2	2	9	13		780	398	13	2 hộ CCB do Biên phòng tỉnh hỗ trợ, 1 hộ nghèo biên giới do Sở Y tế hỗ trợ, 1 hộ CCB do Hội CCB tỉnh hỗ trợ, 1 hộ nghèo do Cục quản lý Thị trường hỗ trợ, huyện tự vận động 8 hộ
5	Hoàng Su Phì	13		5	2	6	13		780	560	13	Huyện tự vận động 6 hộ; 2 hộ CCB đã được hiệp hội Mác ca hỗ trợ, 3 hộ CCB do Biên phòng tỉnh hỗ trợ, Xi măng Tuyên quang 2 hộ,
6	Xín Mần	26	1	1	3	21	26		1.950	1.050	26	1 hộ CCB do Kho Bạc tỉnh hỗ trợ; 1 hộ nghèo do Ban tuyên giáo Tỉnh ủy vận động Cục hậu cần quân chủng Hải quân hỗ trợ; 1 hộ NCC đã được Viet tel hỗ trợ, 1 hộ nghèo biên giới do Cục quản lý thị trường hỗ trợ, 2 hộ nghèo Thị trấn Cốc Pải do Công an tỉnh hỗ trợ, 2 hộ do Cty BĐS và PHTH hỗ trợ, Công ty Xi măng Tuyên quang hỗ trợ 2 hộ, huyện vận động hỗ trợ 16 hộ
7	Vị Xuyên	74	5	4	8	57	31	43	3.372	396	68	Huyện tự vận động hỗ trợ 70 hộ, 2 hộ do Hải quan tỉnh hỗ trợ, 2 hộ do BCH quân sự tỉnh hỗ trợ
8	Quang Bình	52	2			50	11	41	1.070		52	Tạp chí điện tử hỗ trợ 2 hộ NCC; Huyện tự vận động
9	Bắc Quang	21	3	1		17	15	6	1.300		19	Huyện tự vận động hỗ trợ 19 hộ, 1 hộ NCC do Sở Ngoại vụ vận động hỗ trợ; 01 hộ do Chi đoàn thanh niên Sở Tài chính tỉnh Hà Giang hỗ trợ,
10	Bắc Mê	8				8	8		480	206	8	Huyện tự vận động 6 nhà, Cty Xi măng Tuyên Quang 2 nhà
11	TP Hà Giang	8	5	1		2	8		480	304	8	1 hộ năm 2020 do Công an tỉnh hỗ trợ; 7 hộ TP tự vận động
Tổng cộng		384	16	15	24	329	228	156	17.930	6.574	366	

BIỂU TỔNG HỢP DANH SÁCH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CHƯA CHUYỂN TIỀN ỦNG HỘ CHƯƠNG TRÌNH
(Số liệu tính đến ngày 30/10/2020)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Đơn vị	Địa chỉ	Tổng số tiền hỗ trợ	Số tiền cam kết ủng hộ	Đã nộp TK Sở LĐ	Chưa nộp	Đã chuyển thẳng cho huyện	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	Tổng cộng		69.040,00	69.040,00	11.560,00	57.480,00		
I	Doanh nghiệp, đơn vị ngoài tỉnh		68.500	68.500	11.560	56.940	-	
1	Công ty CP Tập đoàn FLC	Hà Nội	30.000	30.000		30.000		
2	Công ty cổ phần chứng khoán SSI	72 Nguyễn Huệ - Quận 1- TP Hồ Chí Minh	10.000	10.000	6.960	3.040		Chuyển 6.960 triệu ngày 25/11/2019
3	Tập đoàn Bến Thành LAND	TP Hồ Chí Minh	5.000	5.000		5.000		
4	Tập đoàn Hòa Bình		5.000	5.000	500	4.500		Chuyển 500 triệu ngày 17/1/2020
5	Ngân hàng Vietcombank	Hà Nội	4.800	4.800	3.000	1.800		Chuyển ngày 3/3/2020, tiếp tục cam kết tháng 7/2020 1,8 tỷ đồng
6	Công ty VP silicom		1.000	1.000		1.000		
7	Công ty Cổ phần LDC Minh Thanh		500	500		500		
8	Công ty cổ phần KD phát triển nhà và đô thị	Hà Nội	5.000	5.000	500	4.500		Cam kết ủng hộ 100 nhà (chuyển ngày 14/9/2020: 500 triệu)
9	Công ty CP tư vấn xây dựng THANH SEN		1.200	1.200	600	600		
10	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)		6.000	6.000		6.000		
II	Các doanh nghiệp trong tỉnh		540	540	-	540	-	
1	Thủy điện Thanh Thủy 1, Thanh Thủy 2 Xuân Minh, Nậm Hóp	Hà Giang	200	200		200		
2	Thủy điện Sông Lô 3, 5,6	Hà Giang	120	120		120		
3	Thủy điện Sông Bạc	Hà Giang	120	120		120		
4	Thủy điện Sông Lô 2	Hà Giang	100	100		100		